

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAM LỘ**

Số: ~~129~~ /BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Cam Lộ, ngày ~~19~~ tháng 7 năm 2017

**BÁO CÁO**

**Giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư 6 tháng đầu năm 2017**

Thực hiện Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 về giám sát và đánh giá đầu tư; Thông tư 22/2015/TT-BKHĐT, ngày 18/12/2015 của Bộ Kế hoạch & Đầu tư quy định về mẫu báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư; Công văn số 841/SKH-TĐ ngày 23/6/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư 6 tháng đầu năm 2017, UBND huyện báo cáo như sau:

**I. Tình hình ban hành văn bản hướng dẫn liên quan đến đầu tư theo thẩm quyền và công tác chỉ đạo, thực hiện đối với việc quản lý đầu tư:**

**1. Công tác ban hành văn bản và chỉ đạo thực hiện:**

Tiếp tục quán triệt việc thực hiện các bộ luật mới ban hành, đặc biệt là Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương nhằm tăng cường quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả trong công tác đầu tư.

UBND huyện đã tập trung chỉ đạo công tác lập quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch tạo quỹ đất sạch để xây dựng mới các cụm dân cư, các trục đường để tổ chức đấu giá tạo nguồn thu ngân sách; Tập trung chỉ đạo các đơn vị kịp thời phân khai, thông báo danh mục, các nguồn vốn từ ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh, ngân sách huyện và các nguồn vốn khác do đó góp phần đẩy nhanh được tiến độ thực hiện các công trình.

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ hoàn thành và đưa vào sử dụng một số công trình trọng điểm như: Trụ sở làm việc UBND xã Cam Tuyền, Trụ sở làm việc UBND xã Cam Thủy, Chợ khu vực Cửa và nhiều công trình hạ tầng kỹ thuật khác tạo diện mạo mới cho các địa phương trong phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới; đặc biệt việc bàn giao đưa vào sử dụng Chợ khu vực Cửa và tổ chức đấu giá thành công cho 183 lô, quầy đã đáp ứng nguyện vọng của bà con tiểu thương, tạo việc làm ổn định cho hàng trăm lao động, góp phần thúc đẩy phát triển KT-XH.

Chỉ đạo công tác huy động và lồng ghép có hiệu quả nguồn lực của các địa phương trong việc xây dựng nông thôn mới, kêu gọi các doanh nghiệp trên địa bàn, nhân dân tham gia góp vốn xây dựng các công trình dân sinh cùng hưởng lợi, như công trình hệ thống nước sinh hoạt thôn Thượng Lâm, xã Cam Thành (doanh nghiệp tham gia góp vốn hơn 300 triệu đồng) và nhiều công trình giao thông nông thôn khác.

Công tác quyết toán vốn đầu tư được thường xuyên quan tâm, UBND huyện đã quyết liệt trong việc chỉ đạo các phòng, ban liên quan, kho bạc nhà nước huyện phối hợp tốt với các chủ đầu tư trong việc lập hồ sơ quyết toán vốn đầu tư, do đó hầu hết các công trình đã được quyết toán đúng quy định.

UBND huyện đã ban hành các văn bản:

Công văn số 496/UBND-TCKH ngày 29/12/2016 của UBND huyện về báo cáo giám sát đầu tư năm 2016;

Công văn số 506/UBND-TCKH ngày 30/12/2016 của UBND huyện về đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư kế hoạch vốn năm 2016;

Công văn số 02/UBND-TCKH ngày 11/01/2017 của UBND huyện về chấn chỉnh công tác quản lý XD CB và giải ngân vốn năm 2016;

Công văn số 149/UBND-TCKH ngày 14/4/2017 của UBND huyện về việc rà soát chi phí trong quá trình lựa chọn nhà thầu;

Công văn số 201/UBND-TCKH ngày 17/5/2017 của UBND huyện về sử dụng lồng ghép vốn sự nghiệp GD&ĐT và các nguồn vốn khác;

Công văn số 202/UBND-TCKH ngày 17/5/2017 của UBND huyện về việc đơn đốc lập kế hoạch đầu tư công năm 2018.

## **2. Hiệu quả và tác động của công tác ban hành văn bản và chỉ đạo thực hiện:**

- Tất cả các công trình, dự án đều được thẩm định chủ trương đầu tư theo đúng Luật Đầu tư công.

- Các danh mục được phân bổ kinh phí đều được phê duyệt báo cáo KT-KT trước ngày 30/10/2016 và được quản lý, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định.

- Vốn huy động cho đầu tư phát triển 6 tháng đầu năm đạt kế hoạch, dự kiến vượt so với năm 2016 (tăng chủ yếu từ nguồn đấu giá QSDĐ), do đó các công trình đã phê duyệt đều được khởi công, nhiều công trình được hoàn thành đúng tiến độ.

- Các chủ đầu tư luôn nắm bắt, bám sát được các chỉ thị, nghị quyết, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh về tăng cường rà soát danh mục đầu tư, giải ngân, xử lý nợ đọng, cụ thể:

+ Hạn chế tối đa công trình khởi công mới, chỉ phê duyệt một số công trình thật sự cấp thiết phục vụ dân sinh, đầu tư xây dựng nông thôn mới, khi đã sắp xếp được nguồn vốn.

+ Một số công trình phải trình phê duyệt giãn tiến độ, chọn điểm dừng kỹ thuật hợp lý để xác định khối lượng nghiệm thu thanh toán để tránh nợ đọng khối lượng.

+ Công tác tổ chức thi công, nghiệm thu khối lượng, thanh quyết toán công trình kịp thời và giải ngân đúng tiến độ.

## **II. Tình hình quản lý quy hoạch :**

### **1. Tình hình lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch thuộc thẩm quyền quản lý:**

UBND huyện đã tham mưu với UBND tỉnh và các sở, ban, ngành cấp tỉnh lập quy hoạch khu vực Cửa đến năm 2025 có tính đến năm 2030 (gồm 2 xã Cam Nghĩa và Cam Chính), quy hoạch Cụm Ngã Tư sông và đang đợi thẩm định của các sở, ban ngành cấp tỉnh.

### **2. Việc quản lý thực hiện các quy hoạch :**

- Trong thời gian qua, UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban, các địa phương thực hiện tốt công tác quy hoạch nhằm đảm bảo sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội từng bước đi vào nề nếp, định hướng cho sự phát triển bền vững, làm căn cứ để lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội từng giai đoạn và hàng năm; cung cấp thông tin cần thiết để xây dựng các chương trình phát triển, các dự án thu hút đầu tư trên địa bàn.

### **3. Các vướng mắc chính và kiến nghị xử lý :**

- Một số dự án đã được lập báo cáo đề xuất nhưng chưa được các sở, ban ngành cấp tỉnh thẩm định.

- Kinh phí lập quy hoạch, thẩm định quy hoạch chưa đáp ứng do đó một số dự án quy hoạch chưa được thực hiện.

## **III. Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư :**

### **1. Công tác huy động, bố trí vốn, khó khăn vướng mắc:**

Với sự chủ động và quyết tâm tích cực trong việc tranh thủ sự chỉ đạo của các sở, ban, ngành và UBND tỉnh do đó đã được ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh bố trí vốn cho các công trình trọng điểm, công trình dân sinh, công trình chống lũ...; trong đó vốn khởi công mới: 10 công trình; vốn quyết toán để thanh toán dứt điểm 7; vốn bố trí công trình chuyển tiếp: 11 công trình

Chỉ đạo thực hiện hiệu quả đề án: “*Phát triển quỹ đất phục vụ phát triển kinh tế- xã hội trên địa bàn huyện giai đoạn 2017-2020*”, trong 6 tháng đầu năm 2017 đã thực hiện huy động nguồn vốn từ đầu giá QSDĐ vượt kế hoạch tỉnh giao của cả năm 10.857 triệu đồng/ 8.000 triệu đồng, đạt 51,1% so với KH cả năm (đã thông qua trong Nghị quyết HĐND huyện); Tổng kế hoạch vốn năm 2017 tính đến ngày 30/6/2017: 77.461 triệu đồng, đạt 98,8 % so với thực hiện năm 2016, trong đó:

- Nguồn huyện quản lý<sup>1</sup>:

23.349 triệu đồng;

<sup>1</sup> Quyết định 4444/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND huyện.

<sup>2</sup> Quyết định số: 3319/QĐ-UBND, ngày 27/12/2016; <sup>3</sup> Quyết định: 159/QĐ-UBND, ngày 20/01/2017;

<sup>4</sup> Quyết định: 427/QĐ-UBND, ngày 8/3/2017; <sup>5</sup> Quyết định: 648/QĐ-UBND, ngày 3/4/2017, Quyết định: 276/QĐ-UBND, ngày 17/02/2017 Quyết định: 746/QĐ-UBND, ngày 17/4/2017 Quyết định: 405/QĐ-UBND, ngày 06/3/2017

- Nguồn đầu tư phát triển do tình quản lý<sup>2</sup>: 13.747 triệu đồng;
- Nguồn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu<sup>3</sup>: 25.245 triệu đồng;
- Nguồn Trung ương hỗ trợ khắc phục mưa lũ<sup>4</sup>: 7.500 triệu đồng;
- Nguồn XDNTM (ngân sách TW và địa phương)<sup>5</sup>: 7.620 triệu đồng;

(chưa tính nguồn tài trợ khác của Ngân hàng TMCP Công thương và Ngân hàng NN&PTNT: 5.000 triệu đồng)

- Công tác giải ngân thường xuyên được quan tâm chỉ đạo, chỉ tiêu giải ngân nguồn vốn XDNCB được tổng hợp đánh giá trong báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ hàng tháng, quý của UBND huyện, do đó các nguồn vốn bố trí từ đầu năm như nguồn xây dựng cơ bản tập trung, vốn chuyển nhiệm vụ chi năm 2016 sang thực hiện năm 2017 cơ bản đều được giải ngân và với tỷ lệ cao. Đối với các nguồn hỗ trợ có mục tiêu, vốn CTMTQG xây dựng NTM phải thực hiện đúng các quy trình Luật Đầu tư công về thẩm định vốn, do đó thông báo vốn chậm, một số dự án chưa được giải ngân; Đến nay nguồn ngân sách huyện đã giải ngân đạt 88,8%; nguồn trung ương và tỉnh đạt hơn 23% và sẽ tập trung giải ngân theo khối lượng trong quý 3 năm 2017.

- Các danh mục bố trí vốn năm 2017 đều có trong danh mục đầu tư công trung hạn và đã phê duyệt chủ trương đầu tư, mức vốn bố trí phù hợp với khả năng thực hiện và tiến độ giải ngân của từng dự án trong năm 2017. Bố trí vốn trước hết ưu tiên thanh toán các dự án đã được quyết toán, dự án chuyển tiếp, dự án hoàn thành trong năm 2017, vốn đối ứng cho các dự án do tỉnh phê duyệt, sau đó mới bố trí vốn cho các dự án khởi công mới bức thiết, phục vụ dân sinh, về đích NTM...

- Các địa phương khó khăn, đặc biệt nguồn thu từ đầu giá QSDĐ thấp được ưu tiên nguồn vốn để về đích NTM theo lộ trình đã được phê duyệt, đảm bảo minh bạch, công bằng và thống nhất về mục tiêu.

- Ưu tiên bố trí vốn cho các công trình quy hoạch đất, san nền, xây dựng cơ sở hạ tầng trên khu đất để đầu giá QSDĐ trong năm 2017 tạo nguồn thu.

- Năm 2017 từ nguồn kinh phí SNGD đã bố trí gần 5.500 triệu đồng để đầu tư sửa chữa nhỏ cơ sở vật chất trường học tạo điều kiện tốt hơn về nhu cầu dạy và học, hoàn thiện dần các tiêu chí trường chuẩn quốc gia, tiến tới xây dựng trường học kiểu mẫu.

- Công tác giải ngân vốn cũng được chỉ đạo thực hiện một cách quyết liệt, phù hợp với tiến độ thi công, đảm bảo hoàn thành đúng kế hoạch, không để bị điều chuyển hay cắt giảm vốn do giải ngân chậm. Tuy nhiên, đối với nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới do các xã làm chủ đầu tư việc giải ngân còn chậm, còn có đơn vị chưa quyết tâm, chỉ đạo, kiểm tra công tác giải ngân, mặt khác do cơ chế quản lý chưa thống nhất (nguồn vốn TPCP và nguồn vốn Trung

ương) nên đến nay một số dự án thuộc kế hoạch năm 2016 đã đưa vào sử dụng nhưng chưa được giải ngân.

**2. Kết quả thực hiện:** (Phụ lục 01 kèm theo).

**IV. Tình hình quản lý các chương trình đầu tư công:** Không có

**V. Tình hình quản lý các dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước**

**1. Tình hình lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư**

- UBND huyện đã thành lập Hội đồng thẩm định các dự án đầu tư công thực hiện thẩm định trước khi trình UBND huyện phê duyệt chủ trương đầu tư, do đó các dự án đều được thẩm định theo đúng Luật Đầu tư công số 49 ngày 18/6/2014; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;

- Các dự án trước khi phê duyệt báo cáo KT-KT đều được phê duyệt chủ trương đầu tư trước ngày 31/10 theo quy định.

- Các dự án trình Sở KH&ĐT thẩm định chủ trương đầu tư đều được UBND huyện tổ chức thẩm định nội bộ.

**2. Tình hình lập, thẩm định, quyết định đầu tư**

- Thực hiện nghiêm túc công tác lập, thẩm định và phê duyệt hồ sơ báo cáo kinh tế - kỹ thuật đảm bảo đúng theo Luật Xây dựng 50/2014/QH13, ngày 18/6/2014 và Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, ngày 18/6/2015 và phê duyệt theo đúng thẩm quyền phân cấp tại Quyết định số 02/2014/QĐ-UBND, ngày 07/01/2014 của UBND tỉnh.

- Tất cả các dự án do UBND huyện phê duyệt Báo cáo KT-KT đều đã được phê duyệt chủ trương đầu tư.

- Các dự án phê duyệt triển khai năm 2017 và được bố trí vốn đều phê duyệt báo cáo KT-KT trước ngày 31/10/2016.

- Tất cả các dự án đều được thẩm định vốn trước khi phê duyệt.

**3. Tình hình lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán**

- Việc thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật và dự toán đều tuân thủ theo các văn bản hướng dẫn của Bộ Xây dựng và các bộ ngành liên quan

- Các dự án trình thẩm định đều do các phòng phụ trách chuyên ngành thẩm định và trình phê duyệt; cụ thể: Phòng Kinh tế & Hạ tầng, Phòng NN&PTNT (sau khi có chủ trương đầu tư).

**4. Tình hình thực hiện các dự án:** (Phụ lục số 03 kèm theo)

**VI. Tình hình quản lý các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư PPP:** Không có.

**VII. Tình hình quản lý các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn khác:**

- Nguồn vốn lồng ghép thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới do UBND các xã quản lý thực hiện, ngoài vốn ngân sách nhà nước đầu tư cơ sở hạ tầng, nguồn huy động đóng góp từ nhân dân rất đáng kể và được quản lý, sử

dụng thanh, quyết toán chặt chẽ, đặc biệt dưới sự giám sát của cộng đồng và được quản lý ghi thu, ghi chi qua NSNN.

- Tăng cường huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, cá nhân đến đầu tư cơ sở hạ tầng trên địa bàn, có chính sách khuyến khích đối với các nhà đầu tư; cùng với nguồn vốn ngân sách đã huy động các doanh nghiệp hỗ trợ xây dựng hệ thống nước sinh hoạt tại thôn Thượng Lâm, xã Cam Thành với tổng dự toán hơn 1,5 tỷ đồng, trong đó vốn doanh nghiệp và nhân dân đóng góp gần 300 triệu đồng.

### **VIII. Tình hình thực hiện công tác giám sát, đánh giá đầu tư của chủ đầu tư và cơ quan nhà nước:**

- Các chủ đầu tư chưa thật sự quan tâm đến công tác giám sát, đánh giá đầu tư các công trình dự án theo đúng quy định, do đó gây khó khăn cho công tác theo dõi, quản lý, tổng hợp và giám sát của cấp trên.

- Một số xã còn hạn chế về năng lực quản lý dự án và thực hiện giám sát, đánh giá đầu tư.

### **IX. Tình hình thực hiện công tác giám sát đầu tư của cộng đồng:**

- Công tác giám sát đầu tư của cộng đồng được thường xuyên quan tâm, đặc biệt các dự án do UBND các xã làm chủ đầu tư, các dự án thuộc chương trình MTQG xây dựng NTM, các dự án phục vụ dân sinh... cộng đồng giám sát thông qua các hoạt động trong nghiệm thu giai đoạn, nghiệm thu hoàn thành, các dự án không có cộng đồng ký xác nhận nghiệm thu sẽ không được giải ngân.

- Tình hình thực hiện giám sát đầu tư cộng đồng 6 tháng đầu năm:

Đã thành lập 46 tiểu ban, giám sát 71 cuộc tại 46 công trình; qua giám sát đã phát hiện 12 trường hợp thi công không bảo đảm chất lượng, không đúng với kỹ thuật bản vẽ thi công và đã kịp thời kiến nghị chủ đầu tư chỉ đạo khắc phục sửa chữa, góp phần nâng cao chất lượng công trình, chống thất thoát lãng phí.

### **X. Tồn tại, hạn chế, các đề xuất và kiến nghị**

#### **1. Một số tồn tại:**

- Các dự án thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới đều do UBND các xã làm chủ đầu tư và thực hiện phê duyệt dự án (theo Thông tư số: 51/2013/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC và Thông tư số 03/2013/TT-BKHĐT) do đó đã chủ động và linh hoạt trong việc thực hiện đăng ký danh mục và quản lý các công trình; Tuy nhiên, các xã bước đầu còn nhiều lúng túng trong việc lập dự toán, tổ chức thẩm định, điều chỉnh danh mục công trình, các thủ tục đăng ký danh mục được UBND các xã làm việc trực tiếp với Sở KH&ĐT, Ban Điều phối Chương trình NTM của tỉnh do đó việc điều chỉnh danh mục rất khó khăn, mất nhiều thời gian.

- Công tác giám sát đánh giá đầu tư chưa được quan tâm đúng mức, nhiều chủ đầu tư chưa thực hiện tổ chức đánh giá dự án đầu tư và chấp hành chế độ báo cáo theo đúng quy định, ảnh hưởng đến việc tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Sở KH&ĐT.

- Nhiều chủ đầu tư chưa nghiên cứu kỹ các quy định của Luật Đầu tư công, đặc biệt là đăng ký, ưu tiên lựa chọn danh mục trình thẩm định và phê duyệt còn chậm; công tác quyết toán vốn đầu tư chậm so với thời gian quy định tại Thông tư số 19/TT-BTC.

- Chủ đầu tư là UBND các xã, thị trấn chưa năng động, linh hoạt trong việc huy động lồng ghép các nguồn lực đầu tư, chưa quyết tâm cao để tạo nguồn thu từ đấu giá QSDĐ để đầu tư cho cơ sở hạ tầng.

## **2. Các đề xuất về đổi mới cơ chế, chính sách, điều hành của Chính phủ, các Bộ, ngành:**

- Đề nghị Trung ương hàng năm bố trí vốn sớm để huyện chủ động triển khai thực hiện các dự án trước mùa mưa lũ.

- Cần xem xét ưu tiên bố trí vốn các công trình trọng điểm và các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ dân sinh, phát triển kinh tế, chương trình MTQG XD nông thôn mới, xóa đói giảm nghèo để sớm đưa công trình vào sử dụng, góp phần thúc đẩy phát triển KT-XH;

- Quan tâm bố trí vốn các quy hoạch để triển khai thực hiện.

## **3. Các đề xuất và giải pháp tổ chức thực hiện:**

### **3.1 Giải pháp:**

- Trong bối cảnh tiếp tục thắt chặt đầu tư công, nhiều nguồn vốn tiếp tục bị cắt giảm mạnh, một số dự án đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính thẩm định nhưng vẫn chưa sắp xếp, bố trí được vốn, do đó cần phải tích cực tham mưu UBND tỉnh tiếp tục đề xuất để được sớm bố trí, với mức vốn cao để công trình thực hiện đúng tiến độ, sớm hoàn thành đưa vào sử dụng góp phần thúc đẩy phát triển KT-XH.

- Tiếp tục huy động lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn, nhằm phát huy tối đa nguồn lực để triển khai thực hiện các dự án hoàn thành đúng tiến độ, phối hợp và tăng cường công tác giám sát của các tổ chức, đặc biệt giám sát đầu tư của cộng đồng nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của chủ đầu tư và nhà thầu để nâng cao chất lượng công trình cũng như đẩy nhanh tiến độ giải ngân, nỗ lực giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2017.

- Phát huy trách nhiệm của chủ đầu tư là các xã, thị trấn trong việc tham mưu huy động nguồn lực, quy hoạch tạo quỹ đất đấu giá để tăng nguồn vốn sớm hoàn thành các danh mục công trình về đích nông thôn mới (đặc biệt là các xã chưa tổ chức đấu giá QSDĐ năm 2017, hoặc tỷ lệ còn thấp).

### **3.2. Đề xuất, kiến nghị:**

- Tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, rà soát, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư; thẩm định và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; kiểm tra việc thanh toán, quyết toán vốn đầu tư đúng chế độ quy định.

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc công tác giám sát, đánh giá đầu tư 6 tháng cuối năm 2017 theo đúng tiến độ và đảm bảo nội dung theo quy định.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch thanh, kiểm tra công tác đầu tư XD CB theo quy định, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm các vi phạm trong việc thực hiện quản lý đầu tư XD CB.

- Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, cập nhật văn bản mới, bồi dưỡng nghiệp vụ, xử lý tình huống nhằm nâng cao năng lực quản lý dự án, nắm chắc các thủ tục đầu tư, giám sát đầu tư và các quy trình về quản lý xây dựng cơ bản để triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật trong lĩnh vực đầu tư công để tăng cường trách nhiệm đối với các tổ chức, đơn vị và cá nhân.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư 6 tháng đầu năm 2017, UBND huyện báo cáo để Sở KH&ĐT biết, tổng hợp./.

*Nơi nhận:*

- Sở KH&ĐT;

- Lưu: VT. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



  
**Ngô Quang Chiến**



**DANH MỤC DỰ ÁN CÓ KẾ HOẠCH LẬP BCNCKT ĐƯỢC THẨM ĐỊNH VÀ  
QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ TRONG KỲ**

( Kèm theo Báo cáo số 129 /BC-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2017 của UBND huyện)

| TT       | Tên dự án                                                                                          | Nội dung quy mô đầu tư chủ yếu                                                                                                                                             | Tổng mức đầu tư (triệu đồng) | Nguồn vốn                                           | Dự án có kế hoạch lập BCNCKT trong kỳ (Đánh dấu X nếu có) | Dự án được thẩm định trong kỳ (ghi số, ngày, tháng năm văn bản thẩm định) | Dự án được quyết định trong kỳ (ghi số, ngày, tháng năm văn bản thẩm định) |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b> | <b>Dự án nhóm B</b>                                                                                |                                                                                                                                                                            |                              |                                                     |                                                           |                                                                           |                                                                            |
| 1        | Xử lý khẩn cấp tình trạng xói lở bờ tả sông Hiếu đoạn qua thôn Lâm Lang, xã Cam Thủy, huyện Cam Lộ | Kè đá dài 338m                                                                                                                                                             | 4.745                        | Trung ương hỗ trợ khắc phục hậu quả mưa lũ năm 2016 | X                                                         | 27/BC-TĐ ngày 07/6/2017 của phòng NN&PTNT huyện Cam Lộ                    | 941/QĐ-UBND ngày 09/6/2017 của UBND huyện Cam Lộ                           |
| 2        | Sửa chữa công trình hồ chứa nước Khe Mãng, xã Cam Nghĩa, hạng mục: Tràn xả lũ                      | Chiều rộng tràn : B=8m; Cao trình ngưỡng tràn : 117,0m; Chiều rộng ngưỡng tràn : 5m; Chiều dài dốc tràn : 20m; Chiều sâu bể tiêu năng: 1,2m; Chiều dài bể tiêu năng : 12 m | 1.283                        | Trung ương hỗ trợ khắc phục hậu quả mưa lũ năm 2017 | X                                                         | 26a/BC-TĐ ngày 26/5/2017 của phòng NN&PTNT huyện Cam Lộ                   | 860/QĐ-UBND ngày 29/5/2017 của UBND huyện Cam Lộ                           |

**DANH MỤC DỰ ÁN THỰC HIỆN ĐẦU TƯ TRONG KỲ**  
( Kèm theo Báo cáo số 14 / BC-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2017 của UBND huyện)

| TT | Tên dự án                                                                       | Nội dung quy mô đầu tư chủ yếu    | Tổng mức đầu tư (triệu đồng) | Nguồn vốn                   | Dự án chuyển tiếp | Dự án khởi công mới | DA đã TH báo cáo GSDGD T | DA đã thực hiện KT trong kỳ | DA đã thực hiện đánh giá trong kỳ | Dự án đã kết thúc trong kỳ | Dự án kết thúc nhưng chưa QT | Dự án được QT trong kỳ | Dự án đã đưa vào vận hành | DA vận hành có vấn đề KT, không hiệu quả | Dự án được đánh giá tác động trong kỳ |
|----|---------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------|------------------------------|-----------------------------|-------------------|---------------------|--------------------------|-----------------------------|-----------------------------------|----------------------------|------------------------------|------------------------|---------------------------|------------------------------------------|---------------------------------------|
|    | <b>TỔNG SỐ</b>                                                                  |                                   | 350,080                      |                             |                   |                     |                          |                             |                                   |                            |                              |                        |                           |                                          |                                       |
| 1  | Trụ sở Huyện ủy Cam Lộ                                                          | Xây dựng khôi nhà làm việc 3 tầng | 24.549                       | Ngân sách TW                | x                 |                     |                          | x                           | x                                 |                            |                              |                        |                           |                                          |                                       |
| 2  | Trường THCS Lê Hồng Phong. Hạng mục: Nhà 06 phòng học bộ môn                    | 789,84 m2 sàn                     | 4.834                        | NS Tỉnh và Huyện            | x                 |                     |                          | x                           | x                                 |                            |                              |                        |                           |                                          |                                       |
| 3  | Trường THCS Tôn Thất Thuyết. Hạng mục: Nhà hiệu bộ                              | 324.72 m2 sàn                     | 2.195                        | NS Tỉnh và Huyện            | x                 |                     |                          | x                           | x                                 |                            |                              |                        |                           |                                          |                                       |
| 4  | Trụ sở xã Cam Thủy                                                              | 583 m2 sàn                        | 5.310                        | NS Tỉnh và Huyện            | x                 |                     | x                        | x                           | x                                 | x                          | x                            |                        | x                         |                                          |                                       |
| 6  | Trường tiểu học Lê Văn Tám. Hạng mục: Nhà học 02 tầng                           | 751,46 m2 sàn                     | 4.545                        | NS Tỉnh và Huyện            | x                 |                     |                          |                             | x                                 |                            |                              |                        |                           |                                          |                                       |
| 7  | Hệ thống giao thông vùng nguyên liệu cây con chu lục huyện Cam Lộ               | 34,23 Km                          | 83.000                       | Ngân sách TW và NS huyện    | x                 |                     |                          |                             | x                                 |                            |                              |                        |                           |                                          |                                       |
| 8  | Đường cứu hộ cứu nạn phục vụ dân sinh xã Cam Thủy                               | 23,77 Km                          | 72.804                       | Ngân sách TW và NS Tỉnh     | x                 |                     | x                        | x                           | x                                 |                            |                              |                        |                           |                                          |                                       |
| 10 | Kết cấu hạ tầng cụm CN Cam Hiếu. hạng mục: Đường giao thông giai đoạn 1 - đợt 2 | 1,55km                            | 14.993                       | Ngân sách TW, NS địa phương | x                 |                     | x                        | x                           | x                                 |                            |                              |                        |                           |                                          |                                       |





**DANH MỤC DỰ ÁN ĐƯỢC THẨM ĐỊNH VÀ PHÊ DUYỆT,  
PHÊ DUYỆT ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU TRONG KỲ**  
( Kèm theo Báo cáo số 129 / BC-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2017 của UBND huyện)

| TT  | Tên dự án                                   | Dự án được thẩm định KHLCNT trong kỳ (ghi số, ngày tháng năm văn bản thẩm định) | Dự án được phê duyệt KHLCNT trong kỳ (ghi số, ngày tháng năm văn bản thẩm định) | Kế hoạch vốn bố trí trong kỳ (triệu đồng) | Ghi chú                       |
|-----|---------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------|
| I   | Dự án nhóm A                                |                                                                                 |                                                                                 |                                           |                               |
| II  | Dự án nhóm B                                |                                                                                 |                                                                                 |                                           |                               |
| III | Dự án nhóm C                                |                                                                                 |                                                                                 | 15.688                                    |                               |
| 1   | Đường GT vùng ngập lũ xã Cam Tuyền          | Số 01/TCKH-TĐ, ngày 12/01/2017 của Phòng TC-KH                                  | QĐ số 54/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND huyện                                 | 250                                       | NS tỉnh 3 tỷ đồng và NS huyện |
| 2   | Trường MN Hoa Hồng xã Cam Hiếu              | Số 02/TCKH-TĐ, ngày 12/01/2017 của Phòng TC-KH                                  | QĐ số 154/QĐ-UBND ngày 17/02/2017 của UBND huyện                                | 400                                       | NS tỉnh và NS huyện           |
| 3   | Trường THCS Lê Thế Hiếu; HM: Nhà học 2 tầng | Số 03/TCKH-TĐ, ngày 12/01/2017 của Phòng TC-KH                                  | QĐ số 59/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND huyện                                 | 400                                       | NS tỉnh và NS huyện           |
| 4   | Trường TH Nguyễn Bá Ngọc, Hạng mục: Nhà học | Số 04/TCKH-TĐ, ngày 12/01/2017 của Phòng TC-KH                                  | QĐ số 62/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND huyện                                 | 400                                       | NS tỉnh và NS huyện           |

|    |                                                                |                                                |                                                       |       |                            |
|----|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------|----------------------------|
| 5  | Trường THCS Nguyễn Huệ; HM: Nhà học 2 tầng                     | Số 05/TCKH-TĐ, ngày 13/01/2017 của Phòng TC-KH | QĐ số 58/QĐ-UBND ngày 13/01/2017 của UBND huyện       | 2.000 | Vốn AGRBank                |
| 6  | Nhà văn hoá xã Cam Thủy                                        | Số 09/TCKH-TĐ, ngày 13/01/2017 của Phòng TC-KH | QĐ số 01/QĐ-UBND ngày 18/01/2017 của UBND xã Cam Thủy |       | Vốn lồng ghép NTM, đầu đất |
| 7  | Trụ sở UBND xã Cam Tuyền; HM: Sân, tường rào...                | Số 10/TCKH-TĐ, ngày 18/01/2017 của Phòng TC-KH | QĐ số 108/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của UBND huyện      | 250   |                            |
| 8  | Trụ sở UBND xã Cam Thủy; HM: Đường vào, cổng Sân, tường rào... | Số 17/TCKH-TĐ, ngày 08/2/2017 của Phòng TC-KH  | QĐ số 140/QĐ-UBND ngày 14/02/2017 của UBND huyện      | 400   |                            |
| 9  | Sân vận động xã Cam Thủy                                       | Số 21/TCKH-TĐ, ngày 17/2/2017 của Phòng TC-KH  | QĐ số 167/QĐ-UBND ngày 17/02/2017 của UBND huyện      | 150   |                            |
| 10 | Mở rộng đường phía Nam hồ Bàu ra. huyện Cam Lộ                 | Số 23/TCKH-TĐ, ngày 21/2/2017 của Phòng TC-KH  | QĐ số 210/QĐ-UBND ngày 24/02/2017 của UBND huyện      | 300   |                            |
| 11 | Mua máy camera Đài truyền thanh huyện                          | Số 28/TCKH-TĐ, ngày 14/3/2017 của Phòng TC-KH  | QĐ số 291/QĐ-UBND ngày 14/3/2017 của UBND huyện       | 147   |                            |
| 12 | Gian hàng hội chợ huyện Cam Lộ                                 | Số 30/TCKH-TĐ, ngày 15/3/2017 của Phòng TC-KH  | QĐ số 294/QĐ-UBND ngày 15/3/2017 của UBND huyện       | 492   |                            |
| 13 | Trụ sở xã Cam Thủy; HM: bổ sung 2 khối nhà 2 đầu               | Số 36b/TCKH-TĐ, ngày 11/4/2017 của Phòng TC-KH |                                                       | 500   |                            |

|    |                                                                         |                                                |                                                  |       |                           |
|----|-------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|--------------------------------------------------|-------|---------------------------|
| 14 | Xử lý khẩn cấp bờ tả sông Hiếu ( đoạn Lâm Lang); gói thầu khảo sát      | Số 39/TCKH-TĐ, ngày 26/4/2017 của Phòng TC-KH  | QĐ số 690/QĐ-UBND ngày 05/5/2017 của UBND huyện  | 4.500 | Vốn khắc phục mưa lũ 2016 |
| 15 | Trường TH Trần Thị Tâm; HM: Cổng chính, sân                             | Số 42/TCKH-TĐ, ngày 08/5/2017 của Phòng TC-KH  | QĐ số 741/QĐ-UBND ngày 12/5/2017 của UBND huyện  | 220   |                           |
| 16 | Sửa chữa hồ Khe Măng; HM: Trần xã lũ- Gói thầu khảo sát                 | Số 41b/TCKH-TĐ, ngày 19/5/2017 của Phòng TC-KH | QĐ số 773/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND huyện  | 3.000 | Vốn khắc phục mưa lũ 2016 |
| 17 | Đường vào trung tâm giống thôn Vĩnh An, Cam Hiếu                        | Số 42/TCKH-TĐ, ngày 29/5/2017 của Phòng TC-KH  | QĐ số 910/QĐ-UBND ngày 02/6/2017 của UBND huyện  | 150   |                           |
| 18 | Cắm mốc, phân lô, san nền đấu giá đất xã Cam An năm 2017 (thôn Kim Đâu) | Số 43/TCKH-TĐ, ngày 05/6/2017 của Phòng TC-KH  | QĐ số 966/QĐ-UBND ngày 12/6/2017 của UBND huyện  | 500   |                           |
| 19 | Nhà thiếu nhi huyện; HM: Lát gạch sân, đường dạo...                     | Số 44/TCKH-TĐ, ngày 09/6/2017 của Phòng TC-KH  | QĐ số 1024/QĐ-UBND ngày 14/6/2017 của UBND huyện | 1.023 | NS tỉnh                   |
| 20 | Trụ sở UBND xã Cam Thủy; HM: Lợp mái, chống sét...                      | Số 45/TCKH-TĐ, ngày 27/6/2017 của Phòng TC-KH  | QĐ số 1133/QĐ-UBND ngày 28/6/2017 của UBND huyện | 200   |                           |
| 21 | Sở chỉ huy phòng thủ cho diễn tập 2017                                  | Số 46/TCKH-TĐ, ngày 30/6/2017 của Phòng TC-KH  | QĐ số 1390/QĐ-UBND ngày 7/7/2017 của UBND huyện  | 406   |                           |

## DANH MỤC DỰ ÁN THỰC HIỆN ĐẦU TƯ TRONG KỲ CHẤM TIẾN ĐỘ, ĐIỀU CHỈNH VÀ NGỪNG THỰC HIỆN

(Kèm theo Báo cáo số 420/BC-UBND, ngày 19 tháng 7 năm 2017 của UBND huyện)

| TT  | Tên dự án                                                                                | Nội dung quy mô đầu tư chủ yếu | Tổng mức đầu tư (triệu đồng) | Nguồn vốn                   | Nội dung chi tiết ( Đánh dấu X vào nội dung lựa chọn) |                  |                                            |                              |                           |                                    |                                                                                                                          |                                           |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|------------------------------|-----------------------------|-------------------------------------------------------|------------------|--------------------------------------------|------------------------------|---------------------------|------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|
|     |                                                                                          |                                |                              |                             | ĐA chậm tiến độ                                       |                  |                                            |                              |                           | ĐA phải điều chỉnh                 |                                                                                                                          | ĐA phải ngừng thực hiện vì các lý do khác |
|     |                                                                                          |                                |                              |                             | Do thủ tục đầu tư                                     | Do công tác GPMB | Do năng lực của CĐT, BQLDA và các nhà thầu | Do bố trí vốn không kịp thời | Nguyên nhân khác (nêu rõ) | Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh | Lý do điều chỉnh                                                                                                         |                                           |
| I   | Dự án nhóm A                                                                             |                                |                              |                             |                                                       |                  |                                            |                              |                           |                                    |                                                                                                                          |                                           |
| II  | Dự án nhóm B                                                                             |                                |                              |                             |                                                       |                  |                                            |                              |                           |                                    |                                                                                                                          |                                           |
| III | Dự án nhóm C                                                                             |                                |                              |                             |                                                       |                  |                                            |                              |                           |                                    |                                                                                                                          |                                           |
| I   | Kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp Cam Hiếu, hạng mục: Đường giao thông giai đoạn 1 - đợt 2 | 1,55km                         | 14.993                       | Ngân sách TW, NS địa phương |                                                       |                  |                                            | X                            |                           |                                    | Dự án đã được UBND tỉnh cho phép gia hạn tiến độ đến 31/12/2017 tại văn bản số 3015/UBND-CN ngày 07/7/2017 của UBND tỉnh |                                           |
|     | Tổng số                                                                                  |                                | 14.993                       |                             |                                                       |                  |                                            |                              |                           | 0                                  |                                                                                                                          |                                           |



## DANH MỤC DỰ ÁN THỰC HIỆN LỰA CHỌN NHÀ THẦU TRONG KỲ

(Kèm theo Báo cáo số 14/ BC-UBND ngày 4 tháng 7 năm 2017 của UBND huyện)

| TT  | Tên dự án/ gói thầu                             | Tổng mức đầu tư (triệu đồng) | Giá gói thầu (triệu đồng) | Nội dung chi tiết (Đánh dấu X vào nội dung lựa chọn)   |                  |                   |                |                                                                      |                                 |
|-----|-------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------|--------------------------------------------------------|------------------|-------------------|----------------|----------------------------------------------------------------------|---------------------------------|
|     |                                                 |                              |                           | Tổng số gói thầu đã tổ chức lựa chọn nhà thầu trong kỳ |                  |                   |                | Tổng số gói thầu có vi phạm thủ tục đấu thầu được phát hiện trong kỳ |                                 |
|     |                                                 |                              |                           | Chỉ định thầu                                          | Đấu thầu hạn chế | Đấu thầu rộng rãi | Hình thức khác | Đấu thầu không đúng quy định                                         | Ký hợp đồng không đúng quy định |
| I   | Dự án nhóm A                                    | 0                            | 0                         |                                                        |                  |                   |                |                                                                      |                                 |
| II  | Dự án nhóm B                                    | 0                            | 0                         |                                                        |                  |                   |                |                                                                      |                                 |
| III | Dự án nhóm C                                    |                              |                           |                                                        |                  |                   |                |                                                                      |                                 |
| 1   | Đường GT vùng ngập lũ xã Cam Tuyền              | 3.704                        | 3.177                     |                                                        |                  |                   | CHCT           |                                                                      |                                 |
| 2   | Trường MN Hoa Hồng xã Cam Hiếu                  | 4934                         | 3.980                     |                                                        |                  |                   | CHCT           |                                                                      |                                 |
| 3   | Trường THCS Lê Thế Hiếu; HM: Nhà học 2 tầng     | 4349                         | 3.736                     |                                                        |                  |                   | CHCT           |                                                                      |                                 |
| 4   | Trường TH Nguyễn Bá Ngọc, Hạng mục: Nhà học     | 4.961                        | 3.916                     |                                                        |                  |                   | CHCT           |                                                                      |                                 |
| 5   | Trường THCS Nguyễn Huệ; HM: Nhà học 2 tầng      | 2.092                        | 1.874                     |                                                        |                  |                   | CHCT           |                                                                      |                                 |
| 6   | Nhà văn hoá xã Cam Thủy                         | 2.446                        | 2.013                     |                                                        |                  |                   | CHCT           |                                                                      |                                 |
| 7   | Trụ sở UBND xã Cam Tuyền; HM: Sân, tường rào... | 1.349                        | 1.178                     |                                                        |                  |                   | CHCT           |                                                                      |                                 |
| 8   | Mở rộng đường phía Nam hồ Bàu ra, huyện Cam Lộ  | 860                          | 717                       | x                                                      |                  |                   |                |                                                                      |                                 |

|    |                                                                         |       |       |   |  |  |      |  |  |
|----|-------------------------------------------------------------------------|-------|-------|---|--|--|------|--|--|
| 9  | Trụ sở UBND xã Cam Thủy: HM: Cổng Sân, tường rào...                     | 1.609 | 1.429 |   |  |  | CHCT |  |  |
| 10 | Sân vận động xã Cam Thủy                                                | 296   | 243   | x |  |  |      |  |  |
| 11 | Mua máy camera Đài truyền thanh huyện                                   | 147   | 147   | x |  |  | CHCT |  |  |
| 12 | Gian hàng hội chợ huyện Cam Lộ                                          | 492   | 360   | x |  |  | CHCT |  |  |
| 13 | Trụ sở xã Cam Thủy: HM: bổ sung 2 khối nhà 2 đầu                        | 1.509 | 959   | x |  |  |      |  |  |
| 14 | Xử lý khẩn cấp bờ tả sông Hiếu ( đoạn Lâm Lang); gói thầu khảo sát      | 248   | 248   | x |  |  |      |  |  |
| 15 | Trường TH Trần Thị Tâm; HM: Cổng chính, sân                             | 374   | 342   | x |  |  |      |  |  |
| 16 | Sửa chữa hồ Khe Mãng; HM: Tràn xả lũ- Gói thầu khảo sát                 | 128   | 128   | x |  |  |      |  |  |
| 17 | Đường vào trung tâm giống thôn Vĩnh An, Cam Hiếu                        | 320   | 284   | x |  |  |      |  |  |
| 18 | Cắm mốc, phân lô, san nền đất giá đất xã Cam An năm 2017 (thôn Kim Đâu) | 366   | 289   | x |  |  |      |  |  |
| 19 | Trụ sở UBND xã Cam Thủy: HM: Lợp mái, chống sét...                      | 351   | 348   | x |  |  |      |  |  |
| 20 | Nhà thiếu nhi huyện: HM: Lát gạch sân, đường dạo...                     | 847   | 745   | x |  |  |      |  |  |
| 21 | Xây dựng Sơ chỉ huy phòng thủ cho diễn tập 2017                         | 406   | 406   |   |  |  | x    |  |  |